

Số: 07/2024/QĐST-DS

Nam Đông, ngày 14 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 04 tháng 10 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 09/2024/TLST-DS ngày 11 tháng 6 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Lê Thị Kim L, sinh năm: 1984. Nơi thường trú: Tổ dân phố E, thị trấn K, huyện N, tỉnh Thừa Thiên Huế. Nơi ở hiện nay: Thôn H, xã X, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Bị đơn: Ông Đặng Xuân T, sinh năm: 1971 và bà Hồ Thị T1, sinh năm: 1981. Điều thường trú tại: Thôn I, xã H, huyện N, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị đơn: Ông Nguyễn Văn K, sinh năm: 1983, thuộc Công ty L1 và Cộng Sự. Địa chỉ: C Đ, phường T, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Văn P, sinh năm: 1978. Nơi thường trú: Tổ dân phố E, thị trấn K, huyện N, tỉnh Thừa Thiên Huế.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về số nợ: Ông Đặng Xuân T đồng thời là người đại diện theo uỷ quyền của bà Hồ Thị T1 thống nhất với bà Lê Thị Kim L và ông Nguyễn Văn P số nợ còn lại là: là 5.709.500.000 đồng (Năm tỷ, bảy trăm linh chín triệu, năm trăm nghìn đồng), nguyên đơn không yêu cầu lãi suất.

2.2 Về phương thức trả nợ:

Vào ngày 15 hàng tháng, vợ chồng ông Đặng Xuân T và bà Hồ Thị T1 phải trả cho bà Lê Thị Kim L và ông Nguyễn Văn P 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng)/01 tháng. Thời gian trả nợ: Ngày 15 hàng tháng, bắt đầu từ ngày 15/10/2024.

Đồng thời, từ ngày 01/01/2025 đến ngày 01/01/2027 ông T và bà T1 phải trả thêm 600.000.000 đồng (Sáu trăm triệu đồng), chia làm 04 lần trả. Thời gian trả nợ thêm cụ thể như sau:

- Lần 1: Ngày 01/7/2025: Ông T và bà T1 phải trả cho ông P và bà L 150.000.000 đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng).

- Lần 2: Ngày 01/01/2026: Ông T và bà T1 phải trả cho ông P và bà L 150.000.000 đồng. (Một trăm năm mươi triệu đồng).

- Lần 3: Ngày 01/7/2026: Ông T và bà T1 phải trả cho ông P và bà L 150.000.000 đồng. (Một trăm năm mươi triệu đồng).

- Lần 4: Ngày 01/01/2027: Ông T và bà T1 phải trả cho ông P và bà L 150.000.000 đồng. (Một trăm năm mươi triệu đồng).

Từ sau ngày 01/01/2027, mỗi năm ông T và bà T1 trả cho ông P và bà L 400.000.000 đồng (Bốn trăm triệu đồng), chia làm 02 lần, mỗi lần 200.000.000 đồng/06 tháng cho đến khi thanh toán hết khoản vay.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả.

2.3. Về án phí: Ông Đặng Xuân T và bà Hồ Thị T1 phải chịu 50% án phí dân sự sơ thẩm là 56.854.750 đồng (Năm mươi sáu triệu, tám trăm năm mươi bốn nghìn, bảy trăm năm mươi đồng).

Trả lại cho bà Lê Thị Kim L số tiền 57.100.000 đồng (Năm mươi bảy triệu một trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí sơ thẩm mà bà L đã nộp theo biên lai số 0002300 ngày 07/6/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Nam Đông, tỉnh Thừa Thiên Huế.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Nam Đông;
- Chi cục THADS huyện Nam Đông;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ .

THẨM PHÁN

Trần Thị Thanh Vân

